TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 30-7-2019
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Bà Nguyễn Kim Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 175/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2019 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 17 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Bích L, sinh năm 1984.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Khóm X, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau.

Ngày 05 tháng 6 năm 2019 bà Trần Bích L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 4 năm 2019 nguyên đơn bà Trần Bích L trình bày: Bà và ông Nguyễn Hoàng L tự nguyện chung sống với nhau vào năm

2000 nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống đã xảy ra nhiêu mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hòa hợp vợ chồng không còn chung sống từ tháng 4 năm 2016 đến nay. Bà xác định cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng L.

- Đối với ông Nguyễn Hoàng L, Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông L vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Bích L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn Hoàng L, yêu cầu giải quyết việc nuôi con chung. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc "*Ly hôn, tranh chấp về việc nuôi con"* nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Trần Bích L là nguyên đơn đã có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Trần Bích L. Ông Nguyễn Hoàng L là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Hoàng L.

[3] Về quan hệ hôn nhân : Bà Trần Bích L và ông Nguyễn Hoàng L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2000 nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa bà L và ông L không được pháp luật thừa nhận. Do đó, Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Trần Bích L và ông Nguyễn Hoàng L.

[4] Về quyền nuôi con chung: Trong quá trình chung sống bà L và ông L có hai người con chung tên Nguyễn Chí H, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2002 và Nguyễn Khánh D, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2005, con chung do ông L đang trực tiếp nuôi dưỡng, bà L yêu cầu giao hai người con chung cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy từ khi bà L và ông L không còn chung sống với nhau hai người con chung Nguyễn Chí H và Nguyễn Khánh D do ông L trực tiếp nuôi dưỡng và tại các bản tự khai ngày 17 tháng 4 năm 2019 hai người con chung Nguyễn Chí H và Nguyễn Khánh D có nguyện vọng được chung sống với ông L và Tòa án đã tống đạt Thông bào thụ lý cho ông L nhưng ông L không có ý kiến về việc bà L yêu cầu giao hai

người con chung cho ông L trực tiếp nuôi dương. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà L, giao hai người con chung tên Nguyễn Chí H, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2002 và Nguyễn Khánh D, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2005 cho ông Nguyễn Hoàng L trực tiếp nuôi dưỡng. Bà L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà L, ông L không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà L phải chịu 300.000đ, bà L đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39, Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 9, Điều 14; Điều 15; Điều 53; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

* Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Trần Bích L và ông Nguyễn Hoàng L.

- Về quyền nuôi con chung: Giao hai người con chung tên Nguyễn Chí H, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2002 và Nguyễn Khánh D, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2005 cho ông Nguyễn Hoàng L trực tiếp nuôi dưỡng. Bà L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bà Trần Bích L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0019208 ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; bà L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm , các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều